

Số: 01/KH-BMT

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 05 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Buôn Ma Thuột năm học 2018 - 2019

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 25/05/2014 bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11; Công văn số 2775/KH-UBND ngày 11/04/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2018-2019; Quyết định số 191/QĐ-SGDĐT ngày 05/04/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc giao kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2018 - 2019; Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 19/05/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phân tuyến địa bàn tuyển sinh lớp 10 các trường THPT trên địa bàn thành phố Buôn Ma thuột năm học 2018 - 2019, Trường THPT Buôn Ma Thuột xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2018 - 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS.

Đảm bảo huy động tối đa học sinh hoàn thành chương trình THCS còn trong độ tuổi vào học lớp 10 THPT.

2. Yêu cầu:

Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết quả tuyển sinh phải đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan.

Thực hiện công tác tuyển sinh phải đảm bảo thuận lợi nhất cho học sinh, tạo được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và xã hội.

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Trường THPT Buôn Ma Thuột thực hiện tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2018 - 2019 với hình thức xét tuyển như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Thực hiện theo Quyết định số 191/QĐ-SGDĐT ngày 05/04/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc giao kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2018 - 2019, trong đó Trường THPT Buôn Ma Thuột được giao chỉ tiêu xét tuyển là 540 học

sinh/13 lớp, trên nguyên tắc thực hiện phân luồng học sinh sau khi được công nhận tốt nghiệp THCS và phân tuyến tuyển sinh theo địa bàn.

2. Địa bàn tuyển sinh

Trường THPT Buôn Ma Thuột được tuyển học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tốt nghiệp THCS thuộc phạm vi địa bàn theo quy định phân tuyến tuyển sinh của UBND Thành phố Buôn Ma Thuột, cụ thể như sau:

- Phường Thắng Lợi;
- Phường Tự An (trừ TDP 6, 6A, 7, 9);
- Phường Tân Lập;
- TDP 1, 2, 3 phường Thống Nhất;
- TDP 5 phường Tân Lợi, TDP 1 phường Tân An.

3. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên còn trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học.

4. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ tuyển sinh bao gồm:

- 4.1. Mẫu hồ sơ đăng ký dự tuyển: Do Sở GDĐT phát hành thống nhất trong toàn tỉnh.
- 4.2. Bản sao giấy khai sinh (có dấu đỏ hợp lệ).
- 4.3. Bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THCS trong năm dự tuyển.
- 4.4. Học bạ THCS (bản chính).
- 4.5. Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu; Nếu học sinh không có hộ khẩu thường trú nhưng tốt nghiệp THCS thuộc địa bàn tuyển sinh thì nộp bản phô tô công chứng sổ đăng ký tạm trú hợp pháp trên địa bàn do cơ quan công an cấp; Việc đăng ký ở sổ hộ khẩu hoặc sổ đăng ký tạm trú phải trước ngày 25/5/2018.
- 4.6. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- 4.7. 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân).

5. Phương thức tuyển sinh

Trường THPT Buôn ma Thuột tổ chức tuyển sinh với phương thức xét tuyển.

Nhà trường lập kế hoạch xét tuyển và thông báo công khai, rộng rãi, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng đến cha mẹ học sinh và học sinh trên địa bàn tuyển sinh (trên bảng tin và trang website của trường:).

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

6.1. Tuyển thẳng

a) Chính sách tuyển thẳng:

Học sinh được tuyển thẳng vào trường THPT Buôn Ma Thuột theo địa bàn tuyển sinh đối với các đối tượng:

- Học sinh trường phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS.
- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015

ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 9 dân tộc: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT.

b) Nguyên tắc tuyển thẳng:

Học sinh chỉ được tuyển thẳng vào các trường THPT áp dụng phương thức xét tuyển.

6.2. Chế độ ưu tiên

a) Cộng thêm điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 và khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 được quy định như sau:

- Cộng 1,5 điểm cho Nhóm đối tượng 1:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

- Cộng 1,0 điểm cho Nhóm đối tượng 2:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 0,5 điểm cho Nhóm đối tượng 3:

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

c) Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

d) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên). Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thông đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020.

6.3. Chế độ khuyến khích

- Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GDĐT tổ chức ở cấp THCS:

- + Loại Giỏi: cộng 1,5 điểm.
- + Loại Khá: cộng 1,0 điểm.
- + Loại Trung bình: cộng 0,5 điểm.

6.4. Chế độ tuyển sinh đối với học sinh dân tộc tại chỗ

Năm học 2018 - 2019, nhà trường xét tuyển sinh căn cứ vào số lượng, điểm xét tuyển sinh của học sinh dân tộc tại chỗ (Ê Đê, Mơ Nông, Ja Rai) để trình sở GDĐT phê duyệt điểm chuẩn và số lượng học sinh dân tộc tại chỗ trúng tuyển phù hợp với điểm chuẩn và số lượng học sinh trúng tuyển chung của nhà trường.

7. Cách tính điểm tuyển sinh, nguyên tắc tuyển sinh

7.1. Điểm tuyển sinh vào trường tổ chức xét tuyển

Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

7.2. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm các loại điểm sau:

- Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS.
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

**** Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa, không quá 3,0 điểm.***

7.3. Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên như sau: Có điểm trung bình cả năm học lớp 9 cao hơn, có tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT HỌC CHƯƠNG TRÌNH TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP

Học sinh học Chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS được xét tuyển vào học lớp 10 tại trường THPT Buon Ma Thuật. Việc xét tuyển vào học lớp 10 THPT được tiến hành sau khi có kết quả thi tốt nghiệp tiếng Pháp và theo đúng quy chế, hướng dẫn của Bộ GDĐT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ngày 10/5/2018: Gửi danh sách Hội đồng tuyển sinh để Sở GD&ĐT ra quyết định.

- Ngày 16/5/2018: Thông báo kế hoạch tuyển sinh trên bảng tin và Website của trường: <http://c3buonmathuot.daklak.edu.vn>
- Ngày 21/5/2018 đến ngày 31/5/2018: Trường cung cấp hồ sơ cho học sinh thuộc tuyển tuyển sinh và hướng dẫn học sinh làm hồ sơ tuyển sinh.
- Ngày 01/6/2018 đến ngày 11/7/2018: Thu nhận hồ sơ, nhập dữ liệu tuyển sinh.
- Ngày 13, 14/7/2018: Niêm yết danh sách để học sinh kiểm dò.
- Ngày 18/7/2018: Hiệu chỉnh dữ liệu sau khi kiểm dò.
- Ngày 19/7/2018: Họp Hội đồng tuyển sinh.
- Ngày 20/7/2018: Hạn chót trường nộp hồ sơ xét tuyển về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH) để duyệt.
- Từ ngày 24/7/2018 đến 28/7/2018: Trả hồ sơ không trúng tuyển vào lớp 10.
- Công bố kết quả xét tuyển sinh trên bảng tin và website của trường <http://c3buonmathuot.daklak.edu.vn>
- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Phòng GDTrH (b/c);
- Chi bộ (b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Lê Văn Thái